

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức
người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

SỐ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG
Số: 9453
ĐẾN Ngày: 31/10/16
Chuyển: 5, 6 lưu

Thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới (sau đây viết tắt là Đề án), UBND tỉnh Sóc Trăng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 về phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 và Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 về phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới.

- Hoàn thiện, đồng bộ hệ thống chính sách pháp luật; nâng cao chất lượng, bảo đảm tỷ lệ hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ tỉnh đến cơ sở.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số; hướng đến xây dựng, phát triển cho đội ngũ này bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, đạo đức, có trình độ năng lực nghiệp vụ, góp phần củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước.

b) Nâng cao sự hợp lý trong tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số ở các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là ở các xã vùng dân tộc thiểu số; nhưng không tăng số lượng biên chế đã được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

c) Hình thành hệ thống thông tin, số liệu phản ánh thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong giai đoạn hiện nay nhằm phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về công tác cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện hệ thống thể chế về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số

a) Tiếp tục triển khai Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện đúng, đầy đủ, có hiệu quả các chế độ, chính sách ưu tiên đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

b) Nghiên cứu, tham mưu góp ý xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách có tính đặc thù trong tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng; chế độ chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng; tiêu chuẩn, điều kiện trong quy hoạch, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

c) Nghiên cứu, tham mưu góp ý quy định chế độ, chính sách thu hút nhân tài, trọng dụng, đãi ngộ, chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội phù hợp đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ và hoạt động nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

2. Về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số

a) Tiếp tục triển khai chương trình đào tạo mới, đào tạo lại, bồi dưỡng để củng cố, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng làm việc, trong đó có tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số, trong đó gồm cả cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số nhưng còn hạn chế về khả năng giao tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số.

b) Triển khai có hiệu quả các chính sách về thu hút, trọng dụng, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, tổng kết, đề xuất các giải pháp để không ngừng nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số, bảo đảm phù hợp với từng địa bàn vùng dân tộc thiểu số, cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp làm công tác dân tộc.

3. Về nâng cao tỷ lệ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số

a) Về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số

- Đối với tỉnh:

Hiện nay tỉnh Sóc Trăng có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên tổng dân số toàn tỉnh là 35,76% và tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh là 20,54% tổng số biên chế được giao. Do đó, tỉnh xây dựng kế hoạch duy trì tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh tối thiểu là 20% tổng số biên chế được giao.

- Đối với huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện):

+ Huyện có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 5% đến dưới 10% tổng dân số của huyện: tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện tối thiểu là 5% tổng số biên chế được giao;

+ Huyện có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 10% đến dưới 30% tổng dân số của huyện: tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện tối thiểu là 10% tổng số biên chế được giao;

+ Huyện có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 30% đến dưới 50% tổng dân số của huyện: tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện tối thiểu là 20% tổng số biên chế được giao;

+ Huyện có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 50% đến dưới 70% tổng dân số của huyện: tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện tối thiểu là 30% tổng số biên chế được giao;

+ Huyện có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 70% tổng dân số của huyện: tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện tối thiểu là 35% tổng số biên chế được giao.

- Đối với xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã):

+ Xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 5% đến dưới 10% tổng dân số của xã: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã người dân tộc thiểu số phải đạt tối thiểu là 10% tổng số cán bộ, công chức cấp xã;

+ Xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 10% đến dưới 30% tổng dân số của xã: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã người dân tộc thiểu số phải đạt tối thiểu là 15% tổng số cán bộ, công chức cấp xã;

+ Xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 30% đến dưới 50% tổng dân số của xã: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã người dân tộc thiểu số phải đạt tối thiểu là 30% tổng số cán bộ, công chức cấp xã;

+ Xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số từ 50% đến dưới 70% tổng dân số của xã: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã người dân tộc thiểu số phải đạt tối thiểu là 40% tổng số cán bộ, công chức cấp xã;

+ Xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 70% tổng dân số của xã: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã người dân tộc thiểu số phải đạt tối thiểu là 50% tổng số cán bộ, công chức cấp xã.

- Lộ trình thực hiện:

+ Giai đoạn 2016 - 2018: đạt tối thiểu 50% các tỷ lệ nêu trên;

+ Giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo: đạt các tỷ lệ nêu trên.

b) Nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số của Ban Dân tộc tỉnh và Phòng Dân tộc ở cấp huyện.

- Ban Dân tộc cấp tỉnh có tỷ lệ công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tối thiểu là 40% tổng số biên chế được giao;

- Phòng Dân tộc cấp huyện có tỷ lệ công chức người dân tộc thiểu số tối thiểu là 50% tổng số biên chế được giao.

- Lộ trình thực hiện:

+ Giai đoạn 2016 - 2018: đạt tối thiểu 40% các tỷ lệ nêu trên;

+ Giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo: đạt các tỷ lệ nêu trên.

c) Nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tỉnh có tỷ lệ tối thiểu là 10% trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn;

- Huyện có tỷ lệ tối thiểu là 20% trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn;

- Xã có tỷ lệ tối thiểu là 30% trên tổng số cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

- Lộ trình thực hiện:

+ Giai đoạn 2016 - 2018: đạt tối thiểu 50% các tỷ lệ nêu trên;

+ Giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo: đạt các tỷ lệ nêu trên.

4. Các giải pháp, nhiệm vụ khác

a) Kết hợp đồng thời có hiệu quả các Chương trình, Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Bố trí đủ nguồn lực để bảo đảm thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

b) Tăng cường công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên các mặt công tác, nắm chắc tình hình diễn biến tư tưởng, gắn công tác quản lý với công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc nhận xét, đánh giá và phân loại hàng năm để bảo đảm công bằng, khách quan, toàn diện và sát với thực tiễn.

c) Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, điều động cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với năng lực, sở trường, vị trí việc làm, trong đó ưu tiên quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số thuộc nhóm rất ít người, là nữ, trẻ.

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có số liệu về cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

III. KINH PHÍ

Kinh phí để thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác từ cộng đồng, doanh nghiệp, tài trợ của nước ngoài và các tổ chức quốc tế. Việc bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

a) Hướng dẫn các sở, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh.

b) Tiếp tục thực hiện các văn bản về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; chính sách thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ vùng dân tộc thiểu số;

c) Phối hợp Ban Dân tộc tỉnh tham mưu, thực hiện tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan, đơn vị theo đúng lộ trình của Kế hoạch;

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan liên quan xây dựng số liệu về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số toàn tỉnh;

đ) Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung Đề án tại địa phương;

e) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện lồng ghép với các Đề án khác có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số và vùng dân tộc thiểu số.

2. Ban Dân tộc:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức theo 4 nhóm đối tượng;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện hướng dẫn về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan, đơn vị và xây dựng số liệu về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Nội vụ trong thực hiện các chính sách về ưu tiên trong giáo dục và đào tạo đối với người dân tộc thiểu số; nghiên cứu việc học tiếng dân tộc ở các cấp học phổ thông tại vùng dân tộc thiểu số;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan và các địa phương nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách trợ cấp đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện phối hợp với các sở, ngành và địa phương tiếp tục nâng cao chất lượng, tăng thời lượng phát sóng các chương trình nói tiếng dân tộc; kịp thời thông tin, tuyên truyền về việc triển khai Kế hoạch này trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh và địa phương.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ bảo đảm nguồn kinh phí và hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

6. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- a) Triển khai thực hiện Kế hoạch;
- b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các chính sách đặc thù trong phạm vi thẩm quyền để nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số;
- c) Cử đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ văn hóa, lý luận chính trị; trang bị các kiến thức, kỹ năng quản lý hành chính nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, tiếng dân tộc, công tác dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; đảm bảo thực thi công việc hiệu quả và tạo nguồn nhân lực cho chính quyền các cấp;
- d) Hàng năm, định kỳ gửi báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 30/10.

Giao cho Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì kiểm tra, đôn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện và báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh;
- Các Hội đặc thù cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo ST, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: TH, VX, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hùng